

Số: /2024/QĐ-UBND

Lạng Sơn, ngày tháng năm 2024

(DỰ THẢO)

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 ngày 6 tháng 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 ngày 11 tháng 2019;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13 tháng 6 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số...../TTr-SXD ngày..... tháng.....năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày...tháng...năm 2024.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc UBND tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ

tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Chính phủ;
- Bộ Xây dựng;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
- Như Điều 3;
- Các PVP UBND tỉnh, các phòng CM;
- Công TTĐT tỉnh, Báo Lạng Sơn,
Đài PT-TH tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Hồ Tiến Thiệu

QUY TRÌNH

Thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn

(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND ngày tháng năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy trình này quy định trình tự, thủ tục thực hiện công tác thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công (sau đây viết tắt là Dự án) do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn (sau đây viết gọn là Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp).

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Quy trình này áp dụng đối với các cơ quan, tổ chức, cá nhân liên quan đến công tác thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Lạng Sơn quyết định đầu tư.

Điều 3. Giải thích từ ngữ

1. Người quyết định đầu tư Dự án là Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp.
2. Chủ đầu tư Dự án là cơ quan, tổ chức, cá nhân được người quyết định đầu tư giao trực tiếp quản lý, sử dụng vốn để thực hiện hoạt động đầu tư xây dựng.
3. Cơ quan chủ trì thẩm định
 - a) Là cơ quan chuyên môn về xây dựng thuộc UBND tỉnh (gồm: Sở Xây dựng, Sở Giao thông vận tải, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn) đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư.
 - b) Là cơ quan được giao quản lý xây dựng thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện (gồm: Phòng Kinh tế và hạ tầng cấp huyện, Phòng Quản lý đô thị thành phố Lạng Sơn) đối với dự án do Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư.

Điều 4. Quy trình thẩm định, phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật

1. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định đầu tư:
 - a) Quy trình thẩm định: thực hiện theo quy định tại Phụ lục I Quy trình này.
 - b) Quy trình phê duyệt: thực hiện theo quy định tại Phụ lục II Quy trình này.
2. Đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư

- a) Quy trình thẩm định: thực hiện theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều này.
- b) Quy trình phê duyệt: thực hiện theo quy định tại Phụ lục III Quy trình này.

Điều 5. Quy trình điều chỉnh Báo cáo kinh tế- kỹ thuật

1. Đối với trường hợp phải điều chỉnh chủ trương đầu tư (đối với Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sử dụng vốn đầu tư công) việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy trình này, sau dự án được cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư.

2. Ngoài trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này, việc điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật được quy định như sau:

a) Trường hợp điều chỉnh dự án có thay đổi một trong các nội dung về mục tiêu, quy mô sử dụng đất, quy mô đầu tư xây dựng; chỉ tiêu quy hoạch, kiến trúc của dự án tại quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác; giải pháp bố trí các công năng chính trong công trình dẫn đến yêu cầu phải đánh giá lại về giải pháp thiết kế bảo đảm an toàn xây dựng, phòng, chống cháy, nổ, bảo vệ môi trường, sự tuân thủ quy chuẩn kỹ thuật của dự án, quy trình điều chỉnh thực hiện theo quy định tại Phụ lục IV Quy trình này.

b) Trường hợp chỉ điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công, nhưng không làm thay đổi các nội dung quy định tại điểm a khoản 2 Điều này; không làm tăng tổng mức đầu tư xây dựng vượt quá 10% mức quy định được lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng theo quy định tại điểm b, điểm c khoản 3 Điều 5 của Nghị định số 15/2021/NĐ-CP, sau khi được người quyết định đầu tư cho phép điều chỉnh dự án, chủ đầu tư tự thực hiện thẩm định và phê duyệt các nội dung điều chỉnh và chịu trách nhiệm đối với nội dung thực hiện.

c) Trường hợp chỉ điều chỉnh thiết kế bản vẽ thi công, nhưng có thay đổi về địa chất công trình, tải trọng thiết kế, giải pháp kết cấu, vật liệu sử dụng cho kết cấu chịu lực và biện pháp tổ chức thi công có ảnh hưởng đến an toàn chịu lực của công trình, chủ đầu tư có trách nhiệm trình cơ quan chủ trì thẩm định đối với các nội dung điều chỉnh trước khi phê duyệt điều chỉnh. Quy trình thẩm định được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy trình này.

d) Trường hợp điều chỉnh dự toán xây dựng công trình vượt dự toán đã phê duyệt nhưng không vượt tổng mức đầu tư xây dựng đã được phê duyệt, chủ đầu tư tổ chức lập hồ sơ điều chỉnh dự toán, trình cơ quan chủ trì thẩm định điều chỉnh, báo cáo người quyết định đầu tư chấp thuận trước khi phê duyệt. Quy trình thẩm định được thực hiện theo quy định tại Điều 4 Quy trình này.

e) Trường hợp điều chỉnh dự toán không vượt dự toán đã phê duyệt nhưng làm thay đổi cơ cấu các khoản mục chi phí trong tổng mức đầu tư xây dựng, chủ đầu tư tự tổ chức điều chỉnh, phê duyệt, báo cáo người quyết định đầu tư và chịu trách nhiệm về kết quả điều chỉnh.

Điều 6. Tổ chức thực hiện

1. Chủ tịch Ủy ban nhân dân các cấp: thực hiện quyền và trách nhiệm của người quyết định đầu tư theo quy định tại Điều 72 Luật Xây dựng năm 2014 đã được sửa đổi, bổ sung tại khoản 22 Điều 1 của Luật số 62/2020/QH14.

2. Sở Xây dựng

a) Hướng dẫn về hồ sơ trình thẩm định, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và các nội dung khác có liên quan, đảm bảo điều kiện để trình thẩm định tại cơ quan chủ trì thẩm định.

b) Hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đảm bảo đúng quy định của pháp luật, phát huy hiệu quả đầu tư.

3. Các sở Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương; Phòng Kinh tế và hạ tầng, Phòng Quản lý đô thị: thẩm định, trình phê duyệt theo đúng thẩm quyền, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả.

4. Ủy ban nhân dân cấp huyện, thành phố

a) Đảm bảo các nguồn lực và điều kiện cần thiết để cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc thực hiện tốt nhiệm vụ thẩm định dự án đầu tư xây dựng theo đúng quy định.

b) Chủ động kiểm tra, giám sát, xử lý vi phạm trong việc thực hiện nhiệm vụ thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của cơ quan chuyên môn về xây dựng trực thuộc; việc thực hiện quy trình phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật của Ủy ban nhân dân cấp xã trực thuộc.

c) Báo cáo theo định kỳ, hàng năm, đột xuất khi có yêu cầu về tình hình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật trên địa bàn quản lý gửi về Sở Xây dựng để tổng hợp, báo cáo Bộ Xây dựng theo quy định.

6. Ủy ban nhân dân cấp xã:

a) Lựa chọn tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án làm chủ đầu tư đảm bảo đáp ứng các yêu cầu theo quy định.

b) Báo cáo theo định kỳ, hàng năm, đột xuất khi có yêu cầu về tình hình phê duyệt Báo cáo kinh tế kỹ thuật gửi về Ủy ban nhân dân huyện huyện để tổng hợp, báo cáo Sở Xây dựng theo quy định.

7. Các chủ đầu tư

a) Thực hiện lập, trình thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đảm bảo tuân thủ theo đúng quy trình được phê duyệt.

b) Chịu trách nhiệm trước pháp luật và người quyết định đầu tư đối với các nội dung do mình thực hiện.

c) Khi phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, đồng thời gửi văn bản đến người quyết định đầu tư, cơ quan chủ trì thẩm định để theo dõi và quản lý.

Trong quá trình triển khai thực hiện Quy trình này, nếu có khó khăn, vướng mắc, các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan kịp thời báo cáo

Sở Xây dựng đề được hướng dẫn (*trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Xây dựng báo cáo, tham mưu với UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo*)./.

PHỤ LỤC I

Quy trình thẩm định Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án do Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định đầu tư

(kèm theo Quyết định số.../2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

1. Chủ đầu tư có trách nhiệm chuẩn bị hồ sơ trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, trình hồ sơ đến cơ quan chủ trì thẩm định theo quy định để tổ chức thẩm định (trường hợp có gửi lấy ý kiến của các cơ quan có liên quan, cơ quan chuyên môn về xây dựng sẽ đề nghị bổ sung số lượng hồ sơ cho phù hợp). Hồ sơ trình thẩm định được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện đến cơ quan chủ trì thẩm định. Thành phần hồ sơ trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gồm:

- Tờ trình thẩm định được tham khảo theo Mẫu số 01 Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Quyết định phê duyệt chủ trương đầu tư hoặc Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật đầu tư công, kế hoạch đầu tư, kế hoạch bố trí vốn đầu tư hằng năm.

- Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có).

- Văn bản/Quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo của các loại quy hoạch: Quy hoạch chi tiết xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất được cấp có thẩm quyền phê duyệt; Quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; Quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng; phương án tuyển, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyển.

- Văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (Các thủ tục về phòng cháy chữa cháy và bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chủ trì thẩm định trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định).

- Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án.

- Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

- Tài liệu, hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt.

- Thiết kế bản vẽ thi công, thiết kế công nghệ (nếu có) và tổng mức đầu tư xây dựng (kèm theo các tài liệu về thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định tổng mức đầu tư; báo giá, kết quả thẩm định giá; việc áp dụng, tham khảo hệ thống định mức xây dựng, giá xây dựng công trình và các công cụ cần thiết khác theo quy định do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, công

bổ; việc vận dụng, tham khảo dữ liệu về chi phí của công trình tương tự và các công cụ cần thiết khác để xác định dự toán xây dựng công trình; danh mục định mức dự toán mới, định mức dự toán điều chỉnh (nếu có) và phương pháp xác định; xác định danh mục các định mức cần tổ chức khảo sát trong quá trình thi công xây dựng).

- Các nội dung khác của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng gồm thuyết minh về sự cần thiết đầu tư, mục tiêu xây dựng, địa điểm xây dựng, diện tích sử dụng đất, quy mô, công suất, cấp công trình, giải pháp thi công xây dựng, an toàn xây dựng, phương án giải phóng mặt bằng xây dựng và bảo vệ môi trường, bố trí kinh phí thực hiện, thời gian xây dựng, hiệu quả đầu tư xây dựng công trình.

- Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát xây dựng, nhà thầu lập thiết kế xây dựng; mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư.

- Kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

2. Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại khoản 4 Điều 56 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 (*được sửa đổi bởi khoản 13 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020*).

a) Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ thẩm định, cơ quan chuyên môn về xây dựng có trách nhiệm:

- Xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (nếu cần, việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một lần trong quá trình thẩm định). Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan chủ trì thẩm định yêu cầu người đề nghị thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến.

- Từ chối tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định hoặc trả lại hồ sơ thẩm định trong các trường hợp: trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của cơ quan chuyên môn về xây dựng hoặc người đề nghị thẩm định không đúng thẩm quyền theo quy định; hồ sơ trình thẩm định không bảo đảm về tính pháp lý hoặc không hợp lệ theo quy định; đối với hồ sơ nhận qua đường bưu điện cơ quan chủ trì thẩm định phải có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do từ chối thực hiện thẩm định.

- Theo yêu cầu riêng của từng dự án, người đề nghị thẩm định phải thực hiện các thủ tục, yêu cầu theo quy định của pháp luật có liên quan ở giai đoạn chuẩn bị dự án, trình cơ quan chủ trì thẩm định làm cơ sở xem xét, thẩm định, gồm: văn bản thỏa thuận cấp điện, cấp nước, thoát nước thải, đấu nối giao thông, các văn bản thỏa thuận về kết nối hạ tầng khác (nếu có); văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (nếu có); kết quả thẩm định đối với dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử - văn hóa,

danh lam thắng cảnh theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa; văn bản thẩm duyệt hoặc ý kiến về giải pháp phòng cháy, chữa cháy theo quy định của pháp luật về phòng cháy, chữa cháy; kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; kết quả thực hiện các thủ tục khác theo quy định của pháp luật có liên quan.

b) Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan chủ trì thẩm định, nếu chủ đầu tư không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì của cơ quan chủ trì thẩm định dừng việc thẩm định, chủ đầu tư trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

c) Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổ chức thẩm định các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 57 Luật Xây dựng ngày 18/6/2014 (*được sửa đổi bởi khoản 14 Điều 1 Luật Xây dựng sửa đổi năm 2020*), trong đó một số nội dung được quy định cụ thể như sau:

- Có trách nhiệm kiểm tra việc thực hiện các yêu cầu của pháp luật có liên quan theo quy định tại điểm c khoản 2 Phụ lục này.

- Đối với dự án sử dụng công nghệ hạn chế chuyển giao hoặc có ảnh hưởng xấu đến môi trường có sử dụng công nghệ, cơ quan chủ trì thẩm định gửi hồ sơ đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền thẩm định hoặc có ý kiến về công nghệ theo quy định của pháp luật về chuyển giao công nghệ, Điều 16 và Điều 17 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

- Việc thẩm định tổng mức đầu tư dự án được thực hiện theo quy định tại khoản 4 Điều 13 Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ.

- Tổng hợp ý kiến của các cơ quan thực hiện chức năng quản lý ngành, lĩnh vực có liên quan (nếu có).

d) Kết quả thẩm định phải có đánh giá, kết luận về mức đáp ứng yêu cầu đối với từng nội dung thẩm định quy định tại khoản 3, Điều 57, Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 (*được sửa đổi, bổ sung tại khoản 14, Điều 1, Luật Xây dựng số 62/2020/QH14*); các yêu cầu đối với người đề nghị thẩm định, người quyết định đầu tư. Kết quả thẩm định được đồng thời gửi cơ quan quản lý xây dựng ở địa phương để biết và quản lý. Kết quả thực hiện thẩm định tham khảo theo Mẫu số 02a Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ.

e) Việc đóng dấu, lưu trữ hồ sơ thẩm định tại cơ quan chủ trì thẩm định được thực hiện như sau:

- Hồ sơ trình thẩm định sau khi chỉnh sửa, hoàn thiện được cơ quan chủ trì thẩm định kiểm tra, đóng dấu xác nhận các nội dung đã được thẩm định trên các bản vẽ có liên quan của 01 bộ hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật. Mẫu dấu thẩm định theo quy định tại Mẫu số 08 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP. Các bản vẽ đã đóng dấu thẩm định được giao lại cho người đề nghị thẩm định; người đề nghị thẩm định có trách nhiệm lưu trữ theo quy định của pháp luật về lưu trữ và đáp ứng kịp thời yêu cầu của cơ quan chuyên môn về xây dựng khi cần xem xét hồ sơ lưu trữ này. Người đề nghị thẩm định có trách nhiệm nộp bản chụp (định dạng .PDF) tài liệu Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đã đóng dấu thẩm định cho

cơ quan chủ trì thẩm định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ đã đóng dấu thẩm định. Trường hợp không thực hiện được việc lưu trữ theo bản định dạng .PDF, cơ quan chủ trì thẩm định yêu cầu người đề nghị thẩm định nộp bổ sung 01 bộ bản vẽ để đóng dấu lưu trữ.

- Khi kết thúc công tác thẩm định, cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm lưu trữ, bảo quản một số tài liệu gồm: Tờ trình thẩm định; các kết luận của tổ chức, cá nhân tham gia thẩm định; văn bản góp ý kiến của cơ quan, tổ chức có liên quan; thông báo kết quả thẩm định; các bản chụp tài liệu đã đóng dấu thẩm định theo quy định.

g) Trong quá trình thẩm định, trường hợp cần thiết, cơ quan chủ trì thẩm định được yêu cầu người đề nghị thẩm định lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra các nội dung cần thiết phục vụ thẩm định, cụ thể như sau:

- Đối với các dự án thuộc phạm vi điều chỉnh của pháp luật về đấu thầu, việc lựa chọn tổ chức, cá nhân thẩm tra thiết kế xây dựng được thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Tổ chức tư vấn thẩm tra phải độc lập về pháp lý, tài chính với chủ đầu tư và với các nhà thầu tư vấn lập thiết kế xây dựng.

- Các bản vẽ được thẩm tra phải được đóng dấu theo quy định tại Mẫu số 08 Phụ lục I Nghị định số 15/2021/NĐ-CP.

PHỤ LỤC II

Quy trình phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp tỉnh, cấp huyện quyết định đầu tư

(kèm theo Quyết định số.../2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

1. Trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

a) Trong thời gian không quá 10 ngày (kể từ ngày hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đáp ứng các điều kiện, phù hợp với quy định hiện hành), cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tổng hợp kết quả thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

b) Nội dung Tờ trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật phải đảm bảo đầy đủ các nội dung theo quy định tại khoản 3 Điều 18 Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

a) Trong thời gian không quá 10 ngày, người quyết định đầu tư xem xét, phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

b) Mẫu Quyết định phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng đối với các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công quy định tại Mẫu số 03a Phụ lục VI Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023

PHỤ LỤC III

Quy trình phê duyệt Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng do Chủ tịch UBND cấp xã quyết định đầu tư

(kèm theo Quyết định số.../2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

1. Trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật

a) Trong thời gian không quá 10 ngày (kể từ ngày hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đáp ứng các điều kiện, phù hợp với quy định hiện hành), cơ quan chuyên môn trực thuộc hoặc tổ chức, cá nhân có chuyên môn phù hợp với tính chất, nội dung của dự án tổng hợp kết quả thẩm định của cơ quan chủ trì thẩm định và các ý kiến khác liên quan (nếu có), trình người quyết định đầu tư phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật.

b) Nội dung Trình phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại điểm b khoản 1 Phụ lục II Quy trình này.

2. Phê duyệt Báo cáo kinh tế - kỹ thuật theo quy định tại khoản 2 Phụ lục II Quy trình này.

PHỤ LỤC IV**Quy trình điều chỉnh Báo cáo kinh tế-kỹ thuật đầu tư xây dựng theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 5 Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh****Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng**

(kèm theo Quyết định số.../2024/QĐ-UBND của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn)

1. Chủ đầu tư có báo cáo gửi người quyết định đầu tư xem xét, giao nhiệm vụ cho cơ quan chủ trì thẩm định kiểm tra, đánh giá sự phù hợp.
2. Cơ quan chủ trì thẩm định xem xét nội dung điều chỉnh, báo cáo người quyết định đầu tư cho chủ trương điều chỉnh.
3. Người quyết định đầu tư ban hành văn bản cho chủ trương điều chỉnh.
4. Chủ đầu tư lập hồ sơ điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, trình cơ quan chủ trì thẩm định xem xét, tổ chức thẩm định.
5. Cơ quan chủ trì thẩm định tổ chức thẩm định, trình người quyết định đầu tư phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật gồm các nội dung được điều chỉnh hoặc toàn bộ các nội dung của Báo cáo kinh tế - kỹ thuật sau khi điều chỉnh (việc thẩm định, phê duyệt điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật thực hiện theo Điều 4 Quy trình này).